

Số: 424/CBTT-XNK

An Giang, ngày 29 tháng 3 năm 2024

V/v: Công bố thông tin định kỳ về tình
hình sử dụng vốn trái phiếu

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang kính gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về việc sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang (Angimex)
- Địa chỉ trụ sở chính: 01 Ngõ Gia Tự, Phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang.
Số điện thoại: 0296 9999999
Số fax giao dịch: 0296 3843239
Địa chỉ thư điện tử: info@angimex.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính:
 - Sản xuất, chế biến và kinh doanh gạo tiêu thụ nội địa, cung ứng xuất khẩu và xuất khẩu trực tiếp.
 - Kinh doanh xe gắn máy và phụ tùng xe gắn máy.
 - Kinh doanh các loại vật tư nông nghiệp (Lúa giống, Phân bón, Thuốc BVTV, ...)

2. Mục đích sử dụng vốn theo phương án phát hành

2.1. Mục đích sử dụng vốn theo phương án phát hành của Trái phiếu mã AGMH2123001

Căn cứ phương án phát hành Trái phiếu AGMH2123001 đã được phê duyệt tại:

- Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08/11/2021 của Hội đồng quản trị thông qua việc phát hành 500.000 Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản bảo đảm trong năm 2021 với tổng giá trị tối đa là 500 tỷ đồng, kỳ hạn 24 tháng, lãi suất 7%/năm để đầu tư mua các nhà máy gạo tại Định Thành và Đồng Tháp.
- Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22/12/2021 của Hội đồng quản trị Công ty thông qua: (1) Hoàn tất huy động nguồn vốn từ phát hành Trái phiếu sau khi đã huy động đủ 350 tỷ đồng, (2) Điều chỉnh mục đích sử dụng vốn: Đầu tư mua Nhà máy gạo tại Đồng Tháp với trị giá là 350 tỷ đồng, (3) Thay đổi tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ liên quan đến Trái phiếu của Công ty.
- Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24/12/2021 của Hội đồng quản trị Công ty thông qua việc mua Nhà máy gạo tại Đồng Tháp bằng nguồn tiền 350 tỷ đồng thu được từ việc phát hành Trái phiếu.
- **Tổng khối lượng huy động từ phát hành trái phiếu (theo mệnh giá):** 500.000 Trái phiếu, tương đương 500 tỷ đồng (theo Bản công bố thông tin về chào bán Trái phiếu phát hành lần đầu ngày 08/11/2021).
- **Điều chỉnh tổng khối lượng huy động từ phát hành trái phiếu (theo mệnh giá):** 350.000 Trái phiếu, tương đương 350 tỷ đồng (theo Bản công bố thông tin về chào bán trái phiếu chỉnh sửa, bổ sung lần thứ 1 phát hành ngày 22/12/2021).



- **Tổng khối lượng phát hành (theo mã Trái phiếu AGMH2123001):** 350.000 Trái phiếu.
 - **Mục đích sử dụng vốn:** Đầu tư mua nhà máy gạo tại Đồng Tháp (không thay đổi so với báo cáo tình hình sử dụng vốn đã công bố thông tin vào kỳ 6 tháng đầu năm 2023).
- *Ghi chú:** Trái phiếu mã AGMH2123001 đã đáo hạn vào ngày 09/11/2023. Angimex đang đàm phán với Người sở hữu trái phiếu để gia hạn thời gian đáo hạn gói Trái phiếu này.

2.2. Mục đích sử dụng vốn theo phương án phát hành của Trái phiếu mã AGMH2223001

Căn cứ phương án phát hành Trái phiếu AGMH2223001 đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03/03/2022 của Hội đồng quản trị thông qua việc phát hành 300.000 Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản bảo đảm trong năm 2022 với tổng giá trị tối đa là 300 tỷ đồng, kỳ hạn 18 tháng, lãi suất 7%/năm để đầu tư, góp vốn vào Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Angimex (Công ty con, là Công ty mà Tổ chức phát hành sở hữu 100% vốn điều lệ).

- **Tổng khối lượng huy động từ phát hành trái phiếu (theo mệnh giá):** 300.000 Trái phiếu, tương đương 300 tỷ đồng (theo Bản công bố thông tin về chào bán Trái phiếu phát hành ngày 11/03/2022).
- **Tổng khối lượng phát hành (theo mã Trái phiếu AGMH2223001):** 300.000 Trái phiếu.
- **Mục đích sử dụng vốn:** Đầu tư, góp vốn vào Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Angimex - Công ty con, là Công ty mà Tổ chức phát hành sở hữu 100% vốn điều lệ (không thay đổi so với báo cáo tình hình sử dụng vốn đã công bố thông tin vào kỳ 6 tháng đầu năm 2023).

***Ghi chú:** Angimex đã đàm phán thành công để điều chỉnh lãi suất và ngày đáo hạn gói Trái phiếu AGMH2223001 theo Nghị quyết số 01/NQ-NSHTP ngày 04/7/2023 và Nghị quyết số 02/NQ-NSHTP ngày 05/02/2024 theo hình thức lấy ý kiến trái chủ bằng văn bản. Cụ thể:

- + Kỳ hạn:
 - Thông tin cũ: 18 tháng
 - Thông tin điều chỉnh: 30 tháng
- + Lãi suất:
 - Thông tin cũ: Lãi suất 7%/năm
 - Thông tin điều chỉnh:
 - ✓ Từ ngày 14/3/2022 đến hết ngày 13/9/2022: Lãi suất 7%/năm;
 - ✓ Từ ngày 14/9/2022 đến hết ngày 14/9/2024: Lãi suất 12%/năm.
- + Ngày đáo hạn:
 - Thông tin cũ: 14/9/2023
 - Thông tin điều chỉnh: 14/9/2024.

3. Tình hình sử dụng vốn và tiến độ giải ngân

3.1. Tình hình sử dụng vốn và tiến độ giải ngân của Trái phiếu mã AGMH2123001

Mục đích sử dụng vốn để đầu tư tăng quy mô vốn hoạt động

STT	Mục đích sử dụng	Kế hoạch (đồng)	Đã sử dụng (đồng)
B. Đối với các doanh nghiệp khác			
1.	Đầu tư mua nhà máy gạo tại Đồng Tháp để mở rộng hoạt động sản xuất chế biến gạo	350.000.000.000	- Từ 24/12/2021 đến 31/12/2021: 305.785.251.397 - Từ 01/01/2022 đến 11/01/2022: 44.214.748.603
	Tổng cộng:	350.000.000.000	350.000.000.000

3.2. Tình hình sử dụng vốn và tiến độ giải ngân của Trái phiếu mã AGMH2223001

Mục đích sử dụng vốn để đầu tư chương trình, dự án

STT	Dự án sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu	Phương án phát hành		Thực tế	
		Thời gian giải ngân	Giá trị giải ngân (đồng)	Thời gian giải ngân	Giá trị giải ngân (đồng)
1.	Đầu tư chương trình, dự án				
	Đầu tư, góp vốn vào Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Angimex (Công ty con, Tổ chức phát hành sở hữu 100% vốn điều lệ)	Năm 2022	300.000.000.000	10/03/2022 đến 04/04/2022 (*)	300.000.000.000
	Tổng cộng:		300.000.000.000		300.000.000.000 (**)

(*) Từ ngày 10/03/2022 đến ngày 13/03/2022, Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang nhận tiền đặt cọc mua Trái phiếu mã AGMH2223001.

(**) Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang đã thực hiện mua lại Trái phiếu trước hạn mã AGMH2223001 từ ngày 15/07/2022 đến ngày 18/07/2022 với số lượng Trái phiếu mua lại là 89.999 Trái phiếu, tương đương 89.999.000.000 đồng (theo Nghị quyết số 163/NQ-HĐQT ngày 28/06/2022 của Hội đồng quản trị Công ty).

Tài liệu đính kèm:

- Đối với gói Trái phiếu AGMH2123001: Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2123001 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt số 01/2023/BCKTTP/SV-VP ngày 30/06/2023.
- Đối với gói Trái phiếu AGMH2223001:
 - Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt số 02/2023/BCKTTP/SV-VP ngày 30/06/2023;
 - Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu đến ngày 14/9/2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt số 01.24.23/2024/BCKTTP/SV-CN1 ngày 29/03/2024.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Huỳnh Thanh Tùng

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT.



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN SAO VIỆT
Sao Viet Auditing Company Limited

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG**

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ
đợt phát hành trái phiếu AGMH2123001 theo
Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08/11/2021,
Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22/12/2021
và Nghị Quyết số 102/NQ-HĐQT ngày
24/12/2021 của Hội đồng quản trị

đã được kiểm toán

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

THÔNG TIN CHUNG

1. Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1600230737 đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 12 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 27 ngày 04 tháng 3 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch là “AGM” theo Quyết định số 143/2012/SGD-HCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 9 năm 2012.

2. Hoạt động chính

- Xây xát thóc lúa;
- Đánh bóng và xuất khẩu gạo;
- Mua bán lương thực và thực phẩm;
- Mua bán xe gắn máy và phụ tùng;
- Sản xuất phân bón và mua bán hóa chất nông nghiệp.

3. Trụ sở đăng ký

Trụ sở chính của Công ty đặt tại số 01 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Việt Nam.

4. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty đương nhiệm trong năm và đến thời điểm lập Báo cáo này như sau:

Họ và tên

Chức vụ

Ông Lê Tiến Thịnh

Chủ tịch

Ông Hồ Đăng Dân

Thành viên

Ông Võ Kim Nguyên

Thành viên

Ông Phạm Trung Kiên

Thành viên

Ông Nguyễn Đồng Giang

Thành viên

5. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty đương nhiệm trong năm và đến thời điểm lập Báo cáo này như sau:

Họ và tên

Chức vụ

Ông Lâm Trường

Trưởng ban

Ông Dương Thanh Bình

Thành viên

Ông Huỳnh Minh Phương

Thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

THÔNG TIN CHUNG

6. Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đương nhiệm trong năm và đến thời điểm lập Báo cáo này như sau:

Họ và tên

Chức vụ

Ông Huỳnh Thanh Tùng

Tổng Giám đốc

Ông Bùi Việt Dũng

Phó Tổng Giám đốc

Ông Trần Vũ Đình Thi

Phó Tổng Giám đốc

Ông Quách Tất Liệt

Phó Tổng Giám đốc

Bà Trần Thị Cẩm Châm

Kế toán trưởng

Người đại diện theo pháp luật:

Người đại diện theo pháp luật của Công ty đương nhiệm trong năm và đến thời điểm lập Báo cáo này như sau:

Họ và tên

Chức vụ

Ông Huỳnh Thanh Tùng

Tổng Giám đốc

7. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt được chỉ định kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2123001 theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang; Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021 và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang.



Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

HUỲNH THANH TÙNG

Tổng Giám đốc

An Giang, ngày 30 tháng 06 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG
Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang trình bản Báo cáo này cùng với Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2123001 theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang; Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021 và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang.

1. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021, Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021 và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang.

Các Báo cáo này được lập phù hợp với:

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn kèm theo thu được từ đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021, Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021 và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang.

2. CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tình hình sử dụng vốn kèm theo được trình bày từ trang 6 đến trang 13 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình sử dụng vốn huy động từ đợt phát hành trái phiếu AGMH2123001 phù hợp với các chính sách kế toán được trình bày tại Thuyết minh số II – Cơ sở lập báo cáo, các yêu cầu công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan.



Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

HUYNH THANH TÙNG
Tổng Giám đốc

An Giang, ngày 30 tháng 6 năm 2023



Số: 01/2023/BCKTTP/SV-VP

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2123001

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2123001 theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021, Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021 và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang ("Công ty") và Bản thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn kèm theo (sau đây gọi chung là "Báo cáo tình hình sử dụng vốn"), được lập ngày 30 tháng 6 năm 2023 như được trình bày từ trang 6 đến trang 13. Báo cáo tình hình sử dụng vốn này đã được Ban Tổng Giám đốc lập theo các cơ sở được trình bày tại Thuyết minh số II và các quy định pháp lý có liên quan.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tình hình sử dụng vốn của Công ty phù hợp với các cơ sở được trình bày tại Thuyết minh số II và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng vốn dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tình hình sử dụng vốn của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng vốn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Đến thời điểm phát hành Bản báo cáo này, khoản tiền Công ty đặt cọc cho Bà Huỳnh Thị Thúy Vy theo Hợp đồng đặt cọc số 01/2021/HĐĐC ký ngày 28/12/2021 giữa Bà Huỳnh Thị Thúy Vy và Công ty về việc chuyển nhượng Quyền sử dụng đất, công trình xây dựng khác đối các tài sản nêu tại điểm (4*) mục 2 của Báo cáo tình hình sử dụng vốn vẫn chưa hoàn tất thủ tục sang tên cho Công ty. Công ty đang trong quá trình hoàn thiện các thủ tục pháp lý để sang tên các quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu trên theo Công văn số 531/STNMT-QLĐĐ ngày 14/02/2023 của Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Tháp.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2123001 theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021, Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021 và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình sử dụng vốn thu được, phù hợp với cơ sở lập Báo cáo như trình bày tại Thuyết minh số II của Báo cáo tình hình sử dụng vốn và các quy định pháp lý có liên quan.

Hạn chế sử dụng báo cáo

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi lưu ý người đọc Báo cáo tình hình sử dụng vốn kèm theo được lập để giúp Công ty đáp ứng yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Vì thế, Báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.



Đặng Thị Thiên Nga
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 0462 -2023-107-1
Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt
TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2023

Trần Phương Yến
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 3601-2021-107-1



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2123001

theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021,

Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021

và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021

của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang

I. TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

1. Tên trái phiếu phát hành: AGMH2123001
2. Loại hình trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản đảm bảo
3. Mệnh giá: 1.000.000 VND (một triệu đồng)/trái phiếu
4. Kỳ hạn: 24 tháng
5. Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ
6. Lãi suất dự kiến: lãi suất 7%/năm
7. Kỳ hạn trả lãi: Trả lãi định kỳ 3 tháng 1 lần kể từ ngày thanh toán lãi tương ứng
8. Tổng số lượng trái phiếu: 350.000 (Ba trăm năm mươi nghìn) trái phiếu
9. Khối lượng phát hành: 350.000.000.000 VND (Ba trăm năm mươi tỷ đồng)
10. Ngày phát hành: ngày 09 tháng 11 năm 2021
11. Ngày hoàn thành việc chào bán: ngày 03 tháng 01 năm 2022
12. Ngày đáo hạn: ngày 09 tháng 11 năm 2023
13. Kết quả:
Tổng số trái phiếu đã phát hành: 350.000 trái phiếu
Tổng số tiền thu được từ việc phát hành: 350.000.000.000 VND

II. BÁO CÁO PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THEO PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. Mục đích sử dụng vốn

Trái phiếu được phát hành trên cơ sở Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021, Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021 và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang. Số tiền thu được từ phát hành trái phiếu AGMH2123001 sẽ được sử dụng để mua nhà máy gạo tại Đồng Tháp để mở rộng hoạt động sản xuất chế biến gạo.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2123001

theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021,

Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021

và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021

của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang

2. Tình hình sử dụng vốn thu được từ việc phát hành trái phiếu AGMH2123001

Tính đến ngày 11 tháng 01 năm 2022, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang đã sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu AGMH2123001 chi tiết như sau:

STT	Nội dung	Số tiền thu (VND)	Số tiền chi (VND)	Số dư (VND)
1.	Tiền thu từ phát hành trái phiếu	350.000.000.000		
2.	Đầu tư mua Nhà máy gạo tại Đồng Tháp (2*)		200.085.251.397	
2.1.	Thanh toán tiền mua Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất Kho Lộc Vân (2.1)		57.585.251.397	
2.2.	Thanh toán tiền mua nhà xưởng theo HĐ số 03/2021/HĐMBNX/AMC-AGM (2.2)		35.000.000.000	
2.3.	Thanh toán tiền mua máy móc thiết bị theo HĐ số 06/2021/HĐMBMMTB/AMC-AGM (2.3)		48.500.000.000	
2.4.	Thanh toán tiền mua máy móc thiết bị theo HĐ số 07/2021/HĐMBMMTB/AMC-AGM (2.4)		59.000.000.000	
3.	Phí quản lý tài sản thế chấp đảm bảo cho phát hành trái phiếu AGMH2123001 (3.1)		2.200.000.000	
4.	Đặt cọc cho bà Huỳnh Thị Thúy Vy để chuyển nhượng mua các Quyền sử dụng đất liên quan đến Nhà máy gạo tại Đồng Tháp (4*)		147.720.000.000	
4.1.	Chuyển tiền cọc ngày 28/12/2021		105.700.000.000	
4.2.	Chuyển tiền cọc ngày 07/01/2022		14.200.000.000	
4.3.	Chuyển tiền cọc ngày 11/01/2022		27.820.000.000	
	Tổng cộng	350.000.000.000	350.005.251.397	(5.251.397)

(2*) Đây là khoản đầu tư mua Nhà máy 1 địa chỉ đặt tại Ấp Tân Lộc A, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp và Nhà máy 2 địa chỉ đặt tại Ấp An Ninh, xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (theo các Nghị quyết nêu trên). Trong đó: Tổng giá trị tài sản và quyền sử dụng đất có liên quan đến các Nhà máy gạo tại Đồng Tháp đã được góp vốn vào Công ty TNHH MTV Chế biến Lương Thực Angimex, cụ thể như sau:

STT	Tên tài sản	Nguyên giá (VND)	Giá trị còn lại (VND)	Giá trị góp vốn (VND)
1.	Quyền sử dụng đất (18.823,6 m ²)	58.112.362.785	58.108.789.065	58.108.789.065
2.	Nhà cửa, vật kiến trúc	32.048.745.988	31.964.297.013	31.964.297.013
3.	Máy móc thiết bị	99.041.356.150	98.121.604.421	98.121.604.421
4.	Thiết bị dụng cụ quản lý	3.835.118.478	3.798.004.428	3.798.004.428
	Tổng cộng	193.037.583.401	191.992.694.927	191.992.694.927

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2123001

theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021,

Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021

và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021

của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang

Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1602154760 đăng ký lần đầu ngày 21 tháng 12 năm 2022 và đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 27 tháng 6 năm 2023.

Thông tin về Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex

Trụ sở chính: số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, Việt Nam

Vốn điều lệ: 491.992.694.927 VND

Chủ sở hữu: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang sở hữu 100% vốn

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Chí Thành

- 2.1. Theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất giữa Ông Dư Văn Lập và vợ là Bà Từ Ngọc Vân với Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ký ngày 29 tháng 12 năm 2021.
- 2.2. Theo Hợp đồng mua bán nhà xưởng số 03/2021/HĐMBNX/AMC-AGM giữa Công Ty Cổ Phần Quản Lý và Khai Thác Tài Sản Louis AMC và Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ký ngày 24 tháng 12 năm 2021.
- 2.3. Theo Hợp đồng mua bán máy móc thiết bị số 06/2021/HĐMBMMTB/AMC-AGM giữa Công Ty Cổ Phần Quản Lý và Khai Thác Tài Sản Louis AMC và Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ký ngày 27 tháng 12 năm 2021.
- 2.4. Theo Hợp đồng mua bán máy móc thiết bị số 07/2021/HĐMBMMTB/AMC-AGM giữa Công Ty Cổ Phần Quản Lý và Khai Thác Tài Sản Louis AMC và Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ký ngày 29 tháng 12 năm 2021.
- 3.1. Theo Hợp đồng quản lý tài sản đảm bảo số 03/HĐQLNTSĐB giữa Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh Phú Nhuận và Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ký ngày 21 tháng 12 năm 2021.

(4*) Ngày 28/12/2021, Công ty đã ký Hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng Quyền sử dụng đất, công trình xây dựng khác với Bà Huỳnh Thị Thúy Vy đối với các quyền sử dụng đất dưới đây:

STT	Tên tài sản	Diện tích	Thửa đất, tờ bản đồ	Địa chỉ
1.	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: DG707597, số vào sổ cấp GCN: CS11229 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày	2.315,00 m2	Thửa đất số 102 thuộc tờ bản đồ số 55	Xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2123001

theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021,

Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021

và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021

của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang

2.	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: DG707600, sổ vào sổ cấp GCN: CS11233 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 29/7/2022	8.000,00 m2	Thửa đất số 91 thuộc tờ bản đồ số 55	Xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
3.	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: DG707599, sổ vào sổ cấp GCN: CS11230 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 29/7/2022	311,10 m2	Thửa đất số 80 thuộc tờ bản đồ số 47	Xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
4.	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: DG707595, sổ vào sổ cấp GCN: CS11232 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 29/7/2022	29.395,00 m2	Thửa đất số 90 thuộc tờ bản đồ số 55	Xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
5.	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: DG707594, sổ vào sổ cấp GCN: CS11231 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 29/7/2022	167,50 m2	Thửa đất số 134 thuộc tờ bản đồ số 47	Xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
6.	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: DG707596, sổ vào sổ cấp GCN: CS11732 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 20/02/2023	341,00 m2	Thửa đất số 85 thuộc tờ bản đồ số 55	Xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
Tổng cộng		40.529,60 m2		

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2123001

theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021,

Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021

và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021

của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang

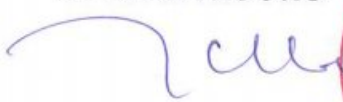
Nhà máy Hoàng Long tại Đồng Tháp (Nhà máy 2 theo các Nghị Quyết nêu trên) đặt tại Ấp An Ninh, xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp đều liên quan đến 6 quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất nêu trên và đang được Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Angimex sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Angimex. Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang đang trong quá trình hoàn thiện các thủ tục pháp lý để sang tên cho Công ty theo Công văn số 531/STNMT-QLĐĐ ngày 14/02/2023 của Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Tháp.

NGƯỜI LẬP



CAO PHƯỚC QUI

KẾ TOÁN TRƯỞNG



TRẦN THỊ CẨM CHÂM

An Giang, ngày 30 tháng 6 năm 2023

TỔNG GIÁM ĐỐC



HUYỀN THANH TÙNG

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2123001

theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021,

Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021

và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021

của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang

I. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang ("Công ty") là công ty cổ phần được thành lập tại nước CHXHCN Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1600230737 đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 12 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 27 ngày 04 tháng 3 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, vốn điều lệ của Công ty là 182.000.000.000 VND chia thành 18.200.000 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 VND/cổ phần.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch là "**AGM**" theo Quyết định số 143/2012/SGD-HCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 9 năm 2012.

Hoạt động chính của Công ty bao gồm:

- Xây xát thóc lúa;
- Đánh bóng và xuất khẩu gạo;
- Mua bán lương thực và thực phẩm;
- Mua bán xe gắn máy và phụ tùng;
- Sản xuất phân bón và mua bán hóa chất nông nghiệp.

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

Tại ngày lập Báo cáo này, Công ty có các công ty con sau

STT	Công ty con	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Hoạt động chính	Trụ sở chính
1.	Công ty TNHH Lương thực Agimex	100,00	100,00	Kinh doanh lương thực	Long Xuyên, An Giang
2.	Công ty TNHH Dịch vụ Phát triển Nông thôn Đồng Tháp	100,00	100,00	Sản xuất phân bón	Cao Lãnh, Đồng Tháp
3.	Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex	100,00	100,00	Xay xát, sản xuất bột thô	Tri Tôn, An Giang
4.	Công ty TNHH Angimex Furious	70,00	70,00	Mua bán xe gắn máy và phụ tùng; và dịch vụ sửa chữa	Long Xuyên, An Giang
5.	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Nông nghiệp Công nghệ cao Angimex	100,00	100,00	Kinh doanh các loại vật tư nông nghiệp	Thoại Sơn, An Giang
6.	Công ty TNHH MTV Angimex Định Thành	100,00	100,00	Kinh doanh lương thực	Thoại Sơn, An Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2123001

theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021,

Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021

và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021

của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang

II. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ AGMH2123001

1. Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập và chỉ sử dụng để báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ AGMH2123001 theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021, Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021 và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang.

Các Báo cáo này được lập phù hợp với:

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Nghị định số 153/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan.

2. Cơ sở lập báo cáo tình hình sử dụng vốn

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ AGMH2123001 theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021, Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021 và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty được lập trên các chứng từ pháp lý, các số liệu về sổ sách, báo cáo tài chính, tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành, các quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán cũng như các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập trên cơ sở thực thu, thực chi và là một bộ phận trong tổng dòng tiền thu chi của doanh nghiệp.

3. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập bằng đồng Việt Nam (VND)

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG
Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN
Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2123001
theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2021,
Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2021
và Nghị quyết số 102/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 12 năm 2021
của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang

III. CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Không có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ báo cáo yêu cầu phải được điều chỉnh hoặc trình bày trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn này.

NGƯỜI LẬP



CAO PHƯỚC QUI

KẾ TOÁN TRƯỞNG



TRẦN THỊ CẨM CHÂM

An Giang, ngày 30 tháng 6 năm 2023

TỔNG GIÁM ĐỐC



HUỲNH THANH TÙNG



* VĂN PHÒNG TPHCM:

386/51 Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
Tel : (84-028) 3526 1357 - 3526 1358 * Fax : (84-028) 3526 1359 * Email : svc-hcm@vnn.vn

* VĂN PHÒNG CN TP.HCM:

366/7A Chu Văn An, Phường 12, Quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh
Tel : (84-028) 3553 3730 - 3553 3731 * Fax : (84-028) 3553 3732 * Email : saoviet1011@vnn.vn

* VĂN PHÒNG CN CẦN THƠ:

Lô 66, Đường số 11, Khu dân cư công ty Cổ phần xây dựng TP.Cần Thơ, P.Hưng Thạnh, Q.Cái Răng, TP.Cần Thơ
Tel : (0292) 3765 999 * Fax (0292) 3765 766 * Email : svc-ct@vnn.vn

* OFFICE HCM CITY:

386/51 Le Van Sy, Ward 14, District 3, Ho Chi Minh City
Tel : (84-028) 3526 1357 - 3526 1358 * Fax : (84-028) 3526 1359 * Email : svc-hcm@vnn.vn

* BRANCH OFFICE HCM CITY:

366/7A Chu Van An, Ward 12, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City
Tel : (84-028) 3553 3730 - 3553 3731 * Fax : (84-028) 3553 3732 * Email : saoviet1011@vnn.vn

* BRANCH OFFICE CAN THO CITY:

Plot 66, 11th St., Cantho Construction Co.,ltd Residential, Hung Thanh Ward, Cai Rang District, Cantho City
Tel : (0292) 3765 999 * Fax (0292) 3765 766 * Email : svc-ct@vnn.vn



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN SAO VIỆT
Sao Viet Auditing Company Limited

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG**

**Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu
được từ đợt phát hành trái phiếu
AGMH2223001 theo Nghị quyết số
132/NQ-HĐQT của Hội đồng quản
trị ngày 03 tháng 3 năm 2022**

đã được kiểm toán

SVC SVC SVC SVC SVC S
VC SVC SVC SVC SVC SVC

MỤC LỤC

	Trang
1. THÔNG TIN CHUNG	1 - 2
2. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	3
3. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
4. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN	6 - 8
5. THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN	9 - 11

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

THÔNG TIN CHUNG

1. Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1600230737 đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 12 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 27 ngày 04 tháng 3 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch là “AGM” theo Quyết định số 143/2012/SGD-HCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 9 năm 2012.

2. Hoạt động chính

- Xây xát thóc lúa;
- Đánh bóng và xuất khẩu gạo;
- Mua bán lương thực và thực phẩm;
- Mua bán xe gắn máy và phụ tùng;
- Sản xuất phân bón và mua bán hóa chất nông nghiệp.

3. Trụ sở đăng ký

Trụ sở chính của Công ty đặt tại số 01 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Việt Nam.

4. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty đương nhiệm trong năm và đến thời điểm lập Báo cáo này như sau:

Họ và tên

Chức vụ

Ông Lê Tiến Thịnh

Chủ tịch

Ông Hồ Đăng Dân

Thành viên

Ông Võ Kim Nguyên

Thành viên

Ông Phạm Trung Kiên

Thành viên

Ông Nguyễn Đồng Giang

Thành viên

5. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty đương nhiệm trong năm và đến thời điểm lập Báo cáo này như sau:

Họ và tên

Chức vụ

Ông Lâm Trường

Trưởng ban

Ông Dương Thanh Bình

Thành viên

Ông Huỳnh Minh Phương

Thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG
Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
THÔNG TIN CHUNG

6. Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đương nhiệm trong năm và đến thời điểm lập Báo cáo này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Huỳnh Thanh Tùng	Tổng Giám đốc
Ông Bùi Việt Dũng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Vũ Đình Thi	Phó Tổng Giám đốc
Ông Quách Tất Liệt	Phó Tổng Giám đốc
Bà Trần Thị Cẩm Châm	Kế toán trưởng

Người đại diện theo pháp luật:

Người đại diện theo pháp luật của Công ty đương nhiệm trong năm và đến thời điểm lập Báo cáo này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Huỳnh Thanh Tùng	Tổng Giám đốc

7. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt được chỉ định kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001 theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang.



Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

HUYNH THANH TÙNG
Tổng Giám đốc

An Giang, ngày 30 tháng 6 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG
Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang trình bản Báo cáo này cùng với Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001 theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang.

1. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

Các Báo cáo này được lập phù hợp với:

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Nghị định số 153/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn kèm theo thu được từ đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

2. CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tình hình sử dụng vốn kèm theo được trình bày từ trang 6 đến trang 11 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình sử dụng vốn huy động từ đợt phát hành trái phiếu AGMH2223001, phù hợp với các chính sách kế toán được trình bày tại Thuyết minh số II – Cơ sở lập báo cáo, các yêu cầu công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan.



Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

HUYNH THANH TÙNG
Tổng Giám đốc

An Giang, ngày 30 tháng 6 năm 2023



Số: 02/2023/BCKTTP/SV-VP

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu AGMH2223001

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001 theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ("Công ty") và Bản thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn kèm theo (sau đây gọi chung là "Báo cáo tình hình sử dụng vốn"), được lập ngày 30 tháng 6 năm 2023 như được trình bày từ trang 6 đến trang 11. Báo cáo tình hình sử dụng vốn này đã được Ban Tổng Giám đốc lập theo các cơ sở được trình bày tại Thuyết minh số II và các quy định pháp lý có liên quan.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tình hình sử dụng vốn của Công ty phù hợp với các cơ sở được trình bày tại Thuyết minh số II và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng vốn dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tình hình sử dụng vốn của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng vốn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001 theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình sử dụng vốn thu được, phù hợp với cơ sở lập Báo cáo như trình bày tại Thuyết minh số II của Báo cáo tình hình sử dụng vốn và các quy định pháp lý có liên quan.

Hạn chế sử dụng báo cáo

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi lưu ý người đọc Báo cáo tình hình sử dụng vốn kèm theo được lập để giúp Công ty đáp ứng yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Vì thế, Báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.



Đặng Thị Thiên Nga
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 0462 -2023-107-1
Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt
TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2023

Trần Phương Yến
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 3601-2021-107-1



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001

theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ngày 03 tháng 3 năm 2022

I. TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

1. Tên trái phiếu phát hành: AGMH2223001
2. Loại hình trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản đảm bảo
3. Mệnh giá: 1.000.000 VND (một triệu đồng)/trái phiếu
4. Kỳ hạn: 18 tháng
5. Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ
6. Lãi suất dự kiến: lãi suất cố định 7%/năm
7. Kỳ hạn trả lãi: Trả lãi định kỳ 3 tháng 1 lần kể từ ngày phát hành
8. Tổng số lượng trái phiếu: 300.000 (Ba trăm nghìn) trái phiếu
9. Khối lượng phát hành: 300.000.000.000 VND (Ba trăm tỷ đồng)
10. Ngày phát hành: ngày 14 tháng 3 năm 2022
11. Ngày hoàn thành việc chào bán: ngày 06 tháng 4 năm 2022
12. Ngày đáo hạn: ngày 14 tháng 9 năm 2023
13. Kết quả:
Tổng số trái phiếu đã phát hành: 300.000 trái phiếu
Tổng số tiền thu được từ việc phát hành: 300.000.000.000 VND

II. BÁO CÁO PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THEO PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. Mục đích sử dụng vốn

Trái phiếu được phát hành trên cơ sở Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị. Số tiền thu được từ phát hành trái phiếu AGMH2223001 sẽ được sử dụng để đầu tư, góp vốn vào Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex (Công ty con, tổ chức phát hành sở hữu 100% vốn điều lệ) nhằm bổ sung vốn lưu động, mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao năng lực sản xuất, chế biến lúa gạo.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001

theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ngày 03 tháng 3 năm 2022

2. Tình hình sử dụng vốn thu được từ việc phát hành trái phiếu AGMH2223001

Tính đến ngày 04 tháng 4 năm 2022, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang đã sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu AGMH2223001 góp vốn vào Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex, cụ thể như sau:

Ngày	Nội dung	Số tiền chi (VND)
10/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	26.000.000.000
11/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	18.600.000.000
14/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	9.600.000.000
15/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	55.000.000.000
16/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	15.500.000.000
17/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	4.800.000.000
18/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	28.100.000.000
21/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	18.700.000.000
21/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	3.000.000.000
22/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	38.300.000.000
23/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	15.300.000.000
24/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	14.300.000.000
25/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	3.700.000.000
28/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	11.100.000.000
29/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	13.900.000.000
30/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	5.700.000.000
31/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	13.000.000.000
01/4/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	3.150.000.000
04/4/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	1.400.000.000
04/4/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	850.000.000
	Tổng cộng	300.000.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001

theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ngày 03 tháng 3 năm 2022

Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1602154760 đăng ký lần đầu ngày 21 tháng 12 năm 2022 và đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 27 tháng 6 năm 2023.

Thông tin về Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex

Trụ sở chính: số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, Việt Nam

Vốn điều lệ: 491.992.694.927 VND

Chủ sở hữu: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang sở hữu 100% vốn

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Chí Thành

An Giang, ngày 30 tháng 6 năm 2023

NGƯỜI LẬP

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

CAO PHƯỚC QUI

TRẦN THỊ CẨM CHÂM

HUYNH THANH TÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001

theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ngày 03 tháng 3 năm 2022

I. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang ("Công ty") là công ty cổ phần được thành lập tại nước CHXHCN Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1600230737 đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 12 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 27 ngày 04 tháng 3 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, vốn điều lệ của Công ty là 182.000.000.000 VND chia thành 18.200.000 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 VND/cổ phần.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch là "AGM" theo Quyết định số 143/2012/SGD-HCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 9 năm 2012.

Hoạt động chính của Công ty bao gồm:

- Xây xát thóc lúa;
- Đánh bóng và xuất khẩu gạo;
- Mua bán lương thực và thực phẩm;
- Mua bán xe gắn máy và phụ tùng;
- Sản xuất phân bón và mua bán hóa chất nông nghiệp.

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

Tại ngày lập Báo cáo này, Công ty có các công ty con sau

STT	Công ty con	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Hoạt động chính	Trụ sở chính
1.	Công ty TNHH Lương thực Agimex	100,00	100,00	Kinh doanh lương thực	Long Xuyên, An Giang
2.	Công ty TNHH Dịch vụ Phát triển Nông thôn Đồng Tháp	100,00	100,00	Sản xuất phân bón	Cao Lãnh, Đồng Tháp
3.	Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex	100,00	100,00	Xay xát, sản xuất bột thô	Tri Tôn, An Giang
4.	Công ty TNHH Angimex Furious	70,00	70,00	Mua bán xe gắn máy và phụ tùng; và dịch vụ sửa chữa	Long Xuyên, An Giang
5.	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Nông nghiệp Công nghệ cao Angimex	100,00	100,00	Kinh doanh các loại vật tư nông nghiệp	Thoại Sơn, An Giang
6.	Công ty TNHH MTV Angimex Định Thành	100,00	100,00	Kinh doanh lương thực	Thoại Sơn, An Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001

theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ngày 03 tháng 3 năm 2022

II. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ AGMH2223001

1. Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập và chỉ sử dụng để báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ AGMH2223001 theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang.

Các Báo cáo này được lập phù hợp với:

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Nghị định số 153/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan.

2. Cơ sở lập báo cáo tình hình sử dụng vốn

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ AGMH2223001 theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty được lập trên các chứng từ pháp lý, các số liệu về sổ sách, báo cáo tài chính, tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành, các quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán cũng như các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập trên cơ sở thực thu, thực chi và là một bộ phận trong tổng dòng tiền thu chi của doanh nghiệp.

3. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập bằng đồng Việt Nam (VND)

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001

theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ngày 03 tháng 3 năm 2022

III. CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Không có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ báo cáo yêu cầu phải được điều chỉnh hoặc trình bày trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn này.

NGƯỜI LẬP



CAO PHƯỚC QUI

KẾ TOÁN TRƯỞNG



TRẦN THỊ CẨM CHÂM

An Giang, ngày 30 tháng 6 năm 2023

TỔNG GIÁM ĐỐC



HUỲNH THANH TÙNG



*** VĂN PHÒNG TPHCM:**

386/51 Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
Tel : (84-028) 3526 1357 - 3526 1358 * Fax : (84-028) 3526 1359 * Email : svc-hcm@vnn.vn

*** VĂN PHÒNG CN TP.HCM:**

366/7A Chu Văn An, Phường 12, Quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh
Tel : (84-028) 3553 3730 - 3553 3731 * Fax : (84-028) 3553 3732 * Email : saoviet1011@vnn.vn

*** VĂN PHÒNG CN CẦN THƠ:**

Lô 66, Đường số 11, Khu dân cư công ty Cổ phần xây dựng TP.Cần Thơ, P.Hưng Thạnh, Q.Cái Răng, TP.Cần Thơ
Tel : (0292) 3765 999 * Fax (0292) 3765 766 * Email : svc-ct@vnn.vn

*** OFFICE HCM CITY:**

386/51 Le Van Sy, Ward 14, District 3, Ho Chi Minh City
Tel : (84-028) 3526 1357 - 3526 1358 * Fax : (84-028) 3526 1359 * Email : svc-hcm@vnn.vn

*** BRANCH OFFICE HCM CITY:**

366/7A Chu Van An, Ward 12, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City
Tel : (84-028) 3553 3730 - 3553 3731 * Fax : (84-028) 3553 3732 * Email : saoviet1011@vnn.vn

*** BRANCH OFFICE CAN THO CITY:**

Plot 66, 11th St., Cantho Construction Co.,ltd Residential, Hung Thanh Ward, Cai Rang District, Cantho City
Tel : (0292) 3765 999 * Fax (0292) 3765 766 * Email : svc-ct@vnn.vn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG**

**Báo cáo tình hình sử dụng vốn
và gia hạn kỳ hạn trái phiếu
đến ngày 14 tháng 9 năm 2024
đã được kiểm toán**

**Trái phiếu AGMH2223001 theo Nghị
quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội đồng
quản trị ngày 03 tháng 3 năm 2022**



MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
1. THÔNG TIN CHUNG	1 - 2
2. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	3
3. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
4. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN VÀ GIA HẠN KỲ HẠN TRÁI PHIẾU	6 - 9
5. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023 CỦA CÔNG TY TNHH MTV CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX	10 - 38
6. THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN VÀ GIA HẠN KỲ HẠN TRÁI PHIẾU	39 - 41

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG
Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
THÔNG TIN CHUNG

1. Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại nước CHXHCN Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5203000083 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 27 tháng 12 năm 2007 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1600230737 điều chỉnh lần thứ 27 ngày 04 tháng 3 năm 2022.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch là “AGM” theo Quyết định số 143/2012/SGD-HCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 9 năm 2012.

2. Hoạt động chính

- Xay xát thóc lúa và sản xuất bột thô;
- Đánh bóng và xuất khẩu gạo;
- Mua bán lương thực và thực phẩm;
- Mua bán xe gắn máy và phụ tùng;
- Sản xuất phân bón và mua bán hóa chất nông nghiệp.

3. Trụ sở đăng ký

Trụ sở chính của Công ty đặt tại số 01 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Việt Nam.

4. Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Lê Tiến Thịnh	Chủ tịch	29/12/2022	-
Ông Hồ Đăng Dân	Thành viên	28/6/2022	29/6/2023
Ông Võ Kim Nguyên	Thành viên độc lập	28/6/2022	-
Ông Phạm Trung Kiên	Thành viên	29/12/2022	06/11/2023
Ông Nguyễn Đồng Giang	Thành viên	29/12/2022	29/6/2023
Ông Đỗ Minh Đức	Thành viên	29/6/2023	-
Ông Nguyễn Đoàn Mạnh Hiếu	Thành viên	29/6/2023	-
Ông Nguyễn Hữu Phú	Thành viên	06/11/2023	-

5. Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Lâm Trường	Trưởng ban	28/6/2022	29/6/2023
Ông Dương Thanh Bình	Thành viên	28/6/2022	29/6/2023
Ông Huỳnh Minh Phương	Thành viên	29/12/2022	29/6/2023

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG
Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
THÔNG TIN CHUNG

6. Ủy ban kiểm toán

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm</i>	<i>Ngày miễn nhiệm</i>
Ông Võ Kim Nguyên	Chủ tịch	06/7/2023	-
Ông Đỗ Minh Đức	Thành viên	06/7/2023	-

Theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 124/BB-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2023, Công ty đã thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị thay thế hoạt động cho Ban kiểm soát ngày 29/6/2023.

7. Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm</i>	<i>Ngày miễn nhiệm</i>
Ông Huỳnh Thanh Tùng	Tổng Giám đốc	04/3/2022	-
Ông Bùi Việt Dũng	Phó Tổng Giám đốc	22/3/2022	-
Bà Nguyễn Thị Thu Hoa	Phó Tổng Giám đốc	17/3/2023	-
Bà Nguyễn Thị Minh Hồng	Phó Tổng Giám đốc	31/10/2022	17/3/2023
Ông Trần Vũ Đình Thi	Phó Tổng Giám đốc	23/6/2021	03/7/2023
Ông Quách Tất Liệt	Phó Tổng Giám đốc	01/01/2022	03/7/2023
Bà Trần Thị Cẩm Châm	Giám đốc tài chính	13/01/2022	17/3/2023
Bà Trần Thị Cẩm Châm	Kế toán trưởng	22/6/2017	-

Người đại diện theo pháp luật:

Người đại diện theo pháp luật của Công ty đương nhiệm trong năm và đến thời điểm lập Báo cáo này như sau:

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
Ông Huỳnh Thanh Tùng	Tổng Giám đốc

8. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt được chỉ định kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001 theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang và việc trái chủ chấp thuận gia hạn kỳ hạn trái phiếu AGMH2223001 đến ngày 14 tháng 9 năm 2024 theo Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 01/NQ-NSHTP ngày 04 tháng 7 năm 2023 và Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 02/NQ-NSHTP ngày 05 tháng 02 năm 2024.

Chữ ký mặt Ban Tổng Giám đốc

 **HUỲNH THANH TÙNG**
Tổng Giám đốc
An Giang, ngày 29 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang (“Công ty”) trình báo Báo cáo này cùng với Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001 theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang và được gia hạn kỳ hạn trái phiếu AGMH2223001 thêm 01 năm (12 tháng) đến ngày 14 tháng 9 năm 2024 theo Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 01/NQ-NSHTP ngày 04 tháng 7 năm 2023 và Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 02/NQ-NSHTP ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo hình thức lấy ý kiến trái chủ bằng văn bản.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN VÀ GIA HẠN KỲ HẠN TRÁI PHIẾU AHMH2223001 ĐẾN NGÀY 14 THÁNG 9 NĂM 2024

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty và được gia hạn kỳ hạn trái phiếu AGMH2223001 thêm 01 năm (12 tháng) đến ngày 14 tháng 9 năm 2024 theo Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 01/NQ-NSHTP ngày 04 tháng 7 năm 2023 và Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 02/NQ-NSHTP ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo hình thức lấy ý kiến trái chủ bằng văn bản.

Các Báo cáo này được lập phù hợp với:

Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Nghị định số 153/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;

Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;

Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty và được gia hạn kỳ hạn trái phiếu AGMH2223001 thêm 01 năm (12 tháng) đến ngày 14 tháng 9 năm 2024 theo Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 01/NQ-NSHTP ngày 04 tháng 7 năm 2023 và Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 02/NQ-NSHTP ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo hình thức lấy ý kiến trái chủ bằng văn bản.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu kèm theo được trình bày từ trang 6 đến trang 40 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình sử dụng vốn huy động từ đợt phát hành trái phiếu AGMH2223001 cũng như việc được gia hạn kỳ hạn trái phiếu thêm 01 năm (12 tháng) đến ngày 14/9/2024, phù hợp với các chính sách kế toán được trình bày tại Thuyết minh số II của Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu, các yêu cầu công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Huỳnh Thanh Tùng
Tổng Giám đốc

An Giang, ngày 29 tháng 3 năm 2024



Số: 01.24.23/2024/BCKTTP/SV-CNI

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu AGMH2223001 và tình hình gia hạn kỳ hạn trái phiếu đến ngày 14 tháng 9 năm 2024

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001 theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ("Công ty") và tình hình được gia hạn kỳ hạn trái phiếu AGMH2223001 thêm 01 năm (12 tháng) đến ngày 14 tháng 9 năm 2024 theo Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 01/NQ-NSHTP ngày 04 tháng 7 năm 2023 và Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 02/NQ-NSHTP ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo hình thức lấy ý kiến trái chủ bằng văn bản cùng với và Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu kèm theo được lập ngày 29 tháng 3 năm 2024 như được trình bày từ trang 6 đến trang 41. Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu này đã được Ban Tổng Giám đốc lập theo các cơ sở được trình bày tại Thuyết minh số II và các quy định pháp lý có liên quan.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu của Công ty phù hợp với các cơ sở được trình bày tại Thuyết minh số II và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001 theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang và tình hình gia hạn kỳ hạn trái phiếu AGMH2223001 thêm 01 năm (12 tháng) đến ngày 14 tháng 9 năm 2024 theo Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 01/NQ-NSHTP ngày 04 tháng 7 năm 2023 và Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 02/NQ-NSHTP ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo hình thức lấy ý kiến trái chủ bằng văn bản kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu, phù hợp với cơ sở lập Báo cáo như trình bày tại Thuyết minh số II của Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu và các quy định pháp lý có liên quan.

Hạn chế sử dụng báo cáo

Không phù nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi lưu ý người đọc Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu kèm theo được lập để giúp Công ty đáp ứng yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Vì thế, Báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

Vấn đề khác

Báo cáo kiểm toán này nên được đọc cùng với Báo cáo kiểm toán độc lập về báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001 số 02/2023/BCKTTP/SV-VP phát hành ngày 30 tháng 6 năm 2023.



Đặng Thị Thiên Nga
Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 0462 -2023-107-1
Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt
Cần Thơ, ngày 29 tháng 3 năm 2024

Trần Phương Yến
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 3601-2021-107-1

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN VÀ GIA HẠN KỲ HẠN TRÁI PHIẾU

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001

theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ngày 03 tháng 3 năm 2022

I. TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

1. Tên trái phiếu phát hành: AGMH2223001
2. Loại hình trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản đảm bảo
3. Mệnh giá: 1.000.000 VND (một triệu đồng)/trái phiếu
4. Kỳ hạn: 18 tháng và được gia hạn thêm 01 năm (12 tháng)
5. Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ
6. Lãi suất dự kiến: lãi suất cố định 7%/năm
7. Điều chỉnh lãi suất: điều chỉnh lãi suất cố định 12%/năm áp dụng cho kỳ trả lãi tính từ ngày 14/9/2022
8. Kỳ hạn trả lãi: Trả lãi định kỳ 3 tháng 1 lần kể từ ngày phát hành
9. Tổng số lượng trái phiếu: 300.000 (Ba trăm nghìn) trái phiếu
10. Tổng giá trị phát hành: 300.000.000.000 VND (Ba trăm tỷ đồng)
11. Ngày phát hành: ngày 14 tháng 3 năm 2022
12. Ngày hoàn thành việc chào bán: ngày 06 tháng 4 năm 2022
13. Ngày đáo hạn trước khi được gia hạn: ngày 14 tháng 9 năm 2023
14. Ngày đáo hạn sau khi được gia hạn: ngày 14 tháng 9 năm 2024
15. Kết quả:

Tổng số trái phiếu đã phát hành: 300.000 trái phiếu

Tổng số tiền thu được từ việc phát hành: 300.000.000.000 VND

Tổng số nợ gốc trái phiếu đã được thanh toán: 89.999.000.000 VND

Tổng số nợ gốc trái phiếu còn phải toán đến ngày 31/12/2023: 210.001.000.000 VND

II. BÁO CÁO PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THEO PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. Mục đích sử dụng vốn

Trái phiếu được phát hành trên cơ sở Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị. Số tiền thu được từ phát hành trái phiếu AGMH2223001 sẽ được sử dụng để đầu tư, góp vốn vào Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex (Công ty con, tổ

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN VÀ GIA HẠN KỲ HẠN TRÁI PHIẾU

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001

theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ngày 03 tháng 3 năm 2022

chức phát hành sở hữu 100% vốn) nhằm bổ sung vốn lưu động, mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao năng lực sản xuất, chế biến lúa gạo.

2. Tình hình sử dụng vốn thu được từ việc phát hành trái phiếu AGMH2223001

Tính đến ngày 04 tháng 4 năm 2022, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang đã sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu AGMH2223001 góp vốn vào Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex, cụ thể như sau:

Ngày	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
10/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	26.000.000.000
11/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	18.600.000.000
14/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	9.600.000.000
15/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	55.000.000.000
16/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	15.500.000.000
17/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	4.800.000.000
18/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	28.100.000.000
21/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	18.700.000.000
21/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	3.000.000.000
22/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	38.300.000.000
23/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	15.300.000.000
24/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	14.300.000.000
25/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	3.700.000.000
28/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	11.100.000.000
29/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	13.900.000.000
30/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	5.700.000.000
31/3/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	13.000.000.000
01/4/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	3.150.000.000
04/4/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	1.400.000.000
04/4/2022	Góp vốn cho Công ty TNHH MTV Chế Biến Lương Thực Angimex	850.000.000
	Tổng cộng nợ phát hành	300.000.000.000
	Đã thanh toán nợ gốc	(89.999.000.000)
	Nợ gốc Trái phiếu tại ngày 31/12/2023	210.001.000.000

3. Thông tin về Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex đến ngày 31/12/2023

Thông tin về tình hình tài chính riêng của Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex xem Báo cáo tài chính riêng năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex đính kèm từ trang 9 đến trang 37.

4. Thông tin về việc gia hạn kỳ hạn trái phiếu

Theo Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 01/NQ-NSHTP ngày 04 tháng 7 năm 2023 và Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 02/NQ-NSHTP ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo hình thức lấy ý kiến trái chủ bằng văn bản, trái chủ đã chấp thuận thông qua các nội dung chủ yếu sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN VÀ GIA HẠN KỲ HẠN TRÁI PHIẾU

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001

theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ngày 03 tháng 3 năm 2022

Điều 1: Thông qua việc gia hạn kỳ hạn trái phiếu AGMH2223001 thêm 01 năm (12 tháng) kể từ ngày 14/09/2023 là ngày đáo hạn theo phương án tại thời điểm chào bán. Ngày đáo hạn sau khi được gia hạn là ngày 14/9/2024.

Điều 2: Thông qua việc điều chỉnh lãi suất cố định 12%/năm áp dụng cho kỳ trả lãi từ ngày 14/09/2022.

Điều 3: Chấp thuận cho xử lý Tài Sản Bảo Đảm của Gói Trái phiếu mã AGMH2223001 để thanh toán Tiền Gốc và Tiền Lãi cho đến ngày đáo hạn của Trái phiếu là ngày 14/9/2024.

Điều 4: Chỉ định Tổ Chức Quản lý Tài Sản Bảo Đảm là Ngân hàng TMCP Đông Nam Á – Chi nhánh Sài Gòn (SeABank) thực hiện việc xử lý Tài Sản Bảo Đảm của Gói Trái phiếu mã AGMH2223001.

Điều 5: Bầu ra Ban Đại Diện Chủ sở hữu trái phiếu để đại diện cho quyền lợi của toàn bộ Chủ sở hữu trái phiếu và để quyết định các vấn đề liên quan đến việc xử lý Tài Sản bảo Đảm của Gói Trái phiếu mã AGMH2223001.

Điều 6: Chấp thuận các Phương thức xử lý Tài Sản Bảo Đảm. (Xem chi tiết tại điều 6 Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 02/NQ-NSHTP ngày 05 tháng 02 năm 2024).

Các điều khoản còn lại xem chi tiết tại Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 02/NQ-NSHTP ngày 05 tháng 02 năm 2024.

5. Thông tin về việc thanh toán lãi trái phiếu

Tính đến ngày 31/12/2023, tình hình thanh toán lãi Trái phiếu mã AGMH2223001 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
01	Tổng lãi phải trả cho Trái chủ tính đến ngày 31/12/2023	44.353.695.204
02	Tổng lãi đã trả cho Trái chủ tính đến ngày 31/12/2023	(18.917.683.670)
	Nợ lãi Trái phiếu chưa thanh toán cho trái chủ tại ngày 31/12/2023	25.436.011.534

Chi tiết nợ quá hạn thanh toán lãi Trái phiếu mã AGMH2223001 như sau:

Ngày đến hạn thanh toán lãi	Nội dung	Số tiền (VND)
14/12/2022	Chậm thanh toán lãi kỳ 04	2.617.820.685
14/03/2023	Chậm thanh toán lãi kỳ 05	2.589.053.425
14/06/2023	Chậm thanh toán lãi kỳ 06	6.351.811.068
14/09/2023	Chậm thanh toán lãi kỳ 07	6.351.811.068
14/12/2023	Chậm thanh toán lãi kỳ 08	6.282.769.644
31/12/2023	Chậm thanh toán lãi kỳ 09	1.242.745.644
	Nợ lãi Trái phiếu chậm thanh toán tại ngày 31/12/2023	25.436.011.534

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN VÀ GIA HẠN KỲ HẠN TRÁI
PHIẾU**

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001

theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ngày 03 tháng 3 năm 2022

Nguyên nhân chậm thanh toán: Do tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính gặp nhiều khó khăn, Công ty hiện chưa thu xếp được nguồn tiền để thanh toán lãi các kỳ hạn nêu trên của gói Trái phiếu mã AGMH2223001.


Huỳnh Minh Phương
Người lập


Trần Thị Cẩm Chấn
Kế toán trưởng




Huỳnh Thanh Tùng
Tổng Giám đốc

An Giang, ngày 29 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX
Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Mẫu số : B 01 - DN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		13.076.276.970	154.811.695.152
<i>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	<i>110</i>	<i>V.1</i>	<i>46.822.034</i>	<i>49.887.465</i>
1. Tiền	111		46.822.034	49.887.465
<i>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	<i>130</i>		<i>4.998.394.685</i>	<i>151.314.146.455</i>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	13.998.708.035	18.047.127.350
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	60.440.266.500	88.399.500.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	1.666.250.000	101.608.300.000
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(71.106.829.850)	(56.740.780.895)
<i>IV. Hàng tồn kho</i>	<i>140</i>	<i>V.6</i>	<i>5.247.896.653</i>	<i>1.540.988.599</i>
1. Hàng tồn kho	141		5.247.896.653	1.540.988.599
<i>V. Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>150</i>		<i>2.783.163.598</i>	<i>1.906.672.633</i>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	-	284.840.686
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		2.783.163.598	1.621.831.947
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		258.447.771.199	315.721.438.479
<i>I. Các khoản phải thu dài hạn</i>	<i>210</i>		<i>30.000.000.000</i>	<i>-</i>
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212	V.3	30.000.000.000	-
<i>II. Tài sản cố định</i>	<i>220</i>		<i>47.652.106.547</i>	<i>186.384.877.681</i>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	47.410.425.714	128.028.477.265
- Nguyên giá	222		54.061.375.139	134.630.875.862
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(6.650.949.425)	(6.602.398.597)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	241.680.833	58.356.400.416
- Nguyên giá	228		312.714.000	58.421.503.065
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(71.033.167)	(65.102.649)
<i>IV. Tài sản dở dang dài hạn</i>	<i>240</i>		<i>48.560.000</i>	<i>-</i>
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		48.560.000	-
<i>V. Đầu tư tài chính dài hạn</i>	<i>250</i>		<i>180.653.591.254</i>	<i>129.112.974.109</i>
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.10	250.000.000.000	150.000.000.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	254	V.11	(69.346.408.746)	(20.887.025.891)
<i>VI. Tài sản dài hạn khác</i>	<i>260</i>		<i>93.513.398</i>	<i>223.586.689</i>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7	93.513.398	223.586.689
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		271.524.048.169	470.533.133.631

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX
Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mẫu số : B 01 - DN

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		48.078.350.492	71.701.999.530
<i>I. Nợ ngắn hạn</i>	<i>310</i>		<i>48.078.350.492</i>	<i>71.701.999.530</i>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	4.969.594.820	1.806.115.990
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	40.700.000.000	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	-	-
4. Phải trả người lao động	314		190.241.300	415.486.611
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	2.061.580.683	146.000.000
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	156.933.689	69.334.396.929
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		223.445.697.677	398.831.134.101
<i>I. Vốn chủ sở hữu</i>	<i>410</i>	<i>V.17</i>	<i>223.445.697.677</i>	<i>398.831.134.101</i>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		401.919.608.849	491.992.694.927
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(178.473.911.172)	(93.161.560.826)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(93.161.560.826)	
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(85.312.350.346)	(93.161.560.826)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		271.524.048.169	470.533.133.631

Nguyễn Khánh Linh
Người lập

Nguyễn Khánh Linh
Kế toán trưởng

Nguyễn Chí Thành
Giám đốc
An Giang, ngày 15 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX
Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG
Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

Mẫu số : B 02 - DN

Đơn vị tính: VND

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Kỳ kế toán từ ngày 21/12/2021 đến 31/12/2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		140.242.809.173	586.554.279.246
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về BH và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	140.242.809.173	586.554.279.246
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	159.652.514.415	600.351.129.466
5. Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp dịch vụ	20		(19.409.705.242)	(13.796.850.220)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	447.205	4.886.125.926
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	48.459.382.855	20.948.061.538
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	241.417.359	1.351.141.344
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	17.711.844.189	61.956.845.376
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(85.821.902.440)	(93.166.772.552)
11. Thu nhập khác	31	VI.7	1.682.730.500	5.321.826
12. Chi phí khác	32	VI.8	1.173.178.406	110.100
13. Lợi nhuận khác	40		509.552.094	5.211.726
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	VI.14	(85.312.350.346)	(93.161.560.826)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.14	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	VI.17	(85.312.350.346)	(93.161.560.826)

Nguyễn Khánh Linh
Người lập

Nguyễn Khánh Linh
Kế toán trưởng

Nguyễn Chí Thành
Giám đốc
An Giang, ngày 15 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX
Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Mẫu số : B 03 - DN

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

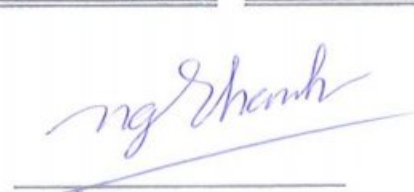
(Theo phương pháp gián tiếp)

Đơn vị tính : VND

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2023	Kỳ kế toán từ ngày 21/12/2021 đến 31/12/2022
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	(85.312.350.346)	(93.161.560.826)
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định	02	5.715.179.199	6.667.501.246
- Các khoản dự phòng	03	62.825.431.810	77.627.806.786
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	1.133.091.652	(2.125.926)
3. Lợi nhuận từ hoạt động KD trước thay đổi vốn lưu động	08	(15.638.647.685)	(8.868.378.720)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	100.788.371.164	(209.676.759.297)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(3.706.908.054)	(1.540.988.599)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay, thuế TNDN)	11	(23.629.532.738)	71.701.999.530
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	414.913.977	(508.427.375)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	58.228.196.664	(148.892.554.461)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(48.560.000)	(1.059.684.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	41.816.850.700	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(100.000.000.000)	(150.000.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	447.205	2.125.926
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(58.231.262.095)	(151.057.558.074)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ phát hành CP, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	300.000.000.000
3. Tiền thu từ di vay	33	-	20.490.000.000
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	-	(20.490.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	-	300.000.000.000
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	(3.065.431)	49.887.465
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	49.887.465	-
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	46.822.034	49.887.465


Nguyễn Khánh Linh
Người lập


Nguyễn Khánh Linh
Kế toán trưởng


Nguyễn Chí Thành
Giám đốc
An Giang, ngày 15 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty TNHH Một thành viên Chế biến Lương thực Angimex (“Công ty”) là công ty TNHH Một thành viên được thành lập tại nước CHXHCN Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Số 1602154760 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 21 tháng 12 năm 2021 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 3 ngày 02 tháng 11 năm 2023.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, vốn điều lệ của Công ty là 401.919.608.849 VND do Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang là chủ sở hữu 100% vốn.

2. Hoạt động chính

Xây xát và sản xuất bột thô: *Chi tiết: xay xát thóc lúa, đánh bóng gạo;*

Buôn bán gạo: *Chi tiết: mua bán lương thực*

3. Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

4. Cấu trúc doanh nghiệp

Trụ sở chính của Công ty đặt tại Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, Việt Nam

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty có các công ty con sau:

TT	Công ty con	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Hoạt động chính	Trụ sở chính
1.	Công ty TNHH MTV Angimex Định Thành	100,00	100,00	Sản xuất, chế biến và kinh doanh lương thực	Thoại Sơn, An Giang
2.	Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Đồng Tháp	100,00	100,00	Sản xuất, chế biến và kinh doanh lương thực	Sa Đéc, Đồng Tháp

Trong năm 2023, do tình hình kinh doanh khó khăn nên hai Công ty con mà Công ty sở hữu 100% vốn nêu trên đã tạm ngưng hoạt động sản xuất kinh doanh mà chuyển sang cho thuê nhà máy, tài sản.

5. Nhân viên

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, tổng số nhân viên của Công ty là 22 nhân viên.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, tổng số nhân viên của Công ty là 50 nhân viên.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

6. Thông tin so sánh

Các số liệu trên Báo cáo tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2023 so sánh được với số liệu tương ứng của năm trước. Riêng Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, số liệu năm trước là cho năm tài chính đầu tiên được bắt đầu từ ngày 21/12/2021 đến ngày 31/12/2022.

II. KỲ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ được sử dụng trong kế toán là đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán Việt Nam của Bộ Tài Chính trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

2. Tuyên bố về tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán Việt Nam của Bộ Tài Chính trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

3. Các thay đổi quan trọng trong chính sách kế toán áp dụng: không có.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính riêng

Báo cáo tài chính riêng được lập trên cơ sở dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến luồng tiền).

2. Mục đích lập Báo cáo tài chính riêng

Công ty lập Báo cáo tài chính riêng này nhằm đáp ứng các yêu cầu về lập Báo cáo tài chính của Công ty Mẹ, Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang.

Công ty không lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Việc lập Báo cáo tài chính của Công ty Mẹ sẽ bao gồm cả Báo cáo tài chính của Công ty con cấp 2, Công ty TNHH MTV Angimex Định Thành và Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Đồng Tháp.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

3. Ước tính kế toán

Việc lập Báo cáo tài chính riêng tuân thủ đầy đủ các quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam do Bộ Tài Chính ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng yêu cầu Ban Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu Báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập Báo cáo tài chính riêng cũng như các số liệu Báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

Các ước tính và giả định có ảnh hưởng trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng bao gồm:

- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi;
- Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính;
- Thời gian hữu dụng ước tính của TSCĐ;

Đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý

Luật kế toán số 88/2015/QH13 được Quốc Hội ban hành ngày 20/11/2015 đã có hiệu lực từ ngày 01/01/2017, trong đó bao gồm các quy định về đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý. Tuy nhiên, đến nay chưa có hướng dẫn cụ thể cho vấn đề này nên Ban Giám đốc đang xem xét và áp dụng đối với tài sản và nợ phải trả theo nguyên tắc giá gốc.

Công cụ tài chính

Ghi nhận ban đầu

Tài sản tài chính: tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó. Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền, các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác.

Công nợ tài chính: tại ngày ghi nhận ban đầu, công nợ tài chính được ghi nhận theo giá gốc trừ đi các chi phí liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó. Công nợ tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, phải trả khác và các khoản vay.

Đánh giá lại sau ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

5. Các khoản đầu tư tài chính

Đầu tư vào công ty con

Công ty con là những doanh nghiệp mà Công ty có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó, thường đi kèm là việc nắm giữ hơn một nửa quyền biểu quyết. Sự tồn tại và tính hữu hiệu của quyền biểu quyết tiềm tàng đang được thực thi hoặc được chuyển đổi sẽ được xem xét khi đánh giá liệu Công ty có quyền kiểm soát doanh nghiệp hay không.

Đầu tư vào công ty con được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá trị góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Sau đó, Ban Giám đốc thực hiện việc rà soát đối với tất cả các khoản đầu tư để ghi nhận dự phòng vào cuối kỳ kế toán.

Dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty con

Dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty con được lập vào cuối kỳ kế toán khi có sự giảm giá trị của các khoản đầu tư.

Dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty con được tính dựa trên khoản lỗ của bên được đầu tư.

Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí tài chính trong năm. Khoản dự phòng được hoàn nhập không vượt quá giá trị ghi sổ ban đầu.

6. Nợ phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua - bán giữa Công ty và người mua là đơn vị, cá nhân độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không mang tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua - bán.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra hoặc tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ phải thu, cụ thể như sau:

Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:

- 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
- 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
- 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
- 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Tỷ lệ trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi nêu trên phù hợp với tỷ lệ quy định tại Thông tư số 48/2019/TT – BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài Chính.

Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào mức tổn thất dự kiến để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các khoản chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp đến quá trình sản xuất sản phẩm.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Phương pháp tính giá xuất kho: bình quân gia quyền.

Phương pháp hạch toán hàng tồn kho: kê khai thường xuyên.

Phương pháp lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho: số dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập là số chênh lệch giữa giá gốc của từng mặt hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

Tại thời điểm 31/12/2023, Công ty không có hàng tồn kho nào hư hỏng, lỗi thời, giá bán bị giảm cần lập dự phòng.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được trình bày trên báo cáo tài chính theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua hoặc giá thành thực tế và các khoản chi phí liên quan trực tiếp phải chi ra tính đến thời điểm đưa tài sản cố định đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định hữu hình nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng các tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được phân bổ dần hoặc ghi nhận hết vào chi phí kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Khấu hao tài sản cố định hữu hình được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian hữu dụng ước tính cho một số nhóm tài sản cố định hữu hình như sau:

Nhóm TSCĐ	Thời gian khấu hao ước tính
- Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 40 năm
- Máy móc, thiết bị	07 - 15 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	07 - 10 năm

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được trình bày trên báo cáo tài chính theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua hoặc giá thành thực tế và các khoản chi phí liên quan trực tiếp phải chi ra tính đến thời điểm đưa tài sản cố định đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu được phân bổ dần hoặc ghi nhận hết vào chi phí kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản vô hình của Công ty bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan đến đất sử dụng, bao gồm tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ, ...

Quyền sử dụng đất bao gồm quyền sử dụng đất do Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất, quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp và tiền sử dụng đất đã trả trước cho các hợp đồng thuê đất có hiệu lực trước ngày hiệu lực của Luật đất đai 2003 (tức là ngày 01 tháng 7 năm 2004) và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất có thời hạn được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời hạn sử dụng của quyền sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất không có thời hạn được ghi nhận theo nguyên giá và không khấu hao.

Chương trình phần mềm kế toán

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm kế toán không phải là một bộ phận gắn liền với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm kế toán là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm kế toán được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 8 năm.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

10. Chi phí trả trước

Các khoản chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhiều kỳ kế toán thì được hạch toán vào chi phí trả trước và phân bổ dần vào chi phí sản xuất kinh doanh của các kỳ kế toán sau. Chi phí trả trước của Công ty bao gồm các chi phí sau:

Công cụ dụng cụ

Các công cụ dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ tối đa không quá 3 năm.

Các chi phí trả trước khác

Các chi phí trả trước khác căn cứ vào tính chất, mức độ chi phí, Công ty lựa chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ phù hợp trong thời gian mà lợi ích kinh tế được dự kiến tạo ra.

11. Nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán riêng căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

12. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế góp của chủ sở hữu.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh sau thuế TNDN của Công ty tại thời điểm báo cáo.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

13. Phân chia lợi nhuận

Lợi nhuận phân chia của Công ty được ghi nhận là một khoản phải trả trong báo cáo tài chính của kỳ kế toán mà lợi nhuận được thông qua.

Lợi nhuận sau thuế TNDN có thể được chia cho Công ty mẹ sau khi được Công ty mẹ phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ theo điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Việc phân phối lợi nhuận cho Công ty mẹ được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả lợi nhuận như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

14. Doanh thu

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm, hàng hóa cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được các chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu không được ghi nhận khi có yếu tố không chắc chắn mang tính trọng yếu về khả năng thu được tiền bán hàng hoặc về khả năng hàng bán bị trả lại.

Doanh thu được ghi nhận phù hợp với bản chất hơn hình thức và được phân bổ theo nghĩa vụ cung ứng sản phẩm hoặc hàng hóa. Trường hợp Công ty dùng sản phẩm, hàng hóa để khuyến mãi cho khách hàng kèm theo điều kiện mua hàng của Công ty thì Công ty phân bổ số tiền thu được để tính doanh thu cho cả hàng khuyến mãi và giá trị hàng khuyến mãi được tính vào giá vốn hàng bán trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

Doanh thu của giao dịch cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Thu nhập lãi

Tiền lãi ngân hàng được ghi nhận theo nguyên tắc dự thu dựa trên thời gian và lãi suất thực tế từng thời kỳ.

Thu nhập lãi khác được ghi nhận khi được hưởng.

Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi Công ty xác lập quyền nhận cổ tức từ các đơn vị đầu tư.

15. Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán là tổng chi phí phát sinh của thành phẩm, hàng hóa xuất bán và dịch vụ cung cấp cho khách hàng trong năm, được ghi nhận theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu và nguyên tắc thận trọng.

16. Chi phí tài chính

Chi phí tài chính phản ánh những khoản chi phí hoạt động tài chính phát sinh trong năm là dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính.

17. Chi phí bán hàng

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hóa và cung cấp dịch vụ.

18. Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình quản lý chung của Công ty.

19. Chi phí thuế TNDN hiện hành và thuế TNDN hoãn lại

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Các báo cáo thuế của Công ty sẽ được kiểm tra bởi cơ quan thuế. Do sự áp dụng của luật thuế cho từng loại nghiệp vụ và việc giải thích, hiểu cũng như chấp thuận theo nhiều cách khác nhau nên số liệu của báo cáo tài chính riêng có thể sẽ khác với số liệu của cơ quan thuế.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính riêng và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

20. Bên liên quan

Các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty, bao gồm cả công ty mẹ, công ty con và công ty liên doanh, liên kết là các bên liên quan. Các bên liên doanh, liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những cá nhân quản lý chủ chốt bao gồm Chủ tịch và Ban Giám đốc của Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này hoặc các bên liên doanh, liên kết này hoặc những công ty liên doanh, liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

Trong việc xem xét mối quan hệ các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

21. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**1. Tiền mặt và các khoản tương đương tiền**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	31.532.956	25.274.221
Tiền gửi ngân hàng	15.289.078	24.613.244
Cộng	46.822.034	49.887.465

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số cuối năm	Dự phòng	Số đầu năm	Dự phòng
Bên liên quan	6.040.160.447	(4.823.922.850)	10.135.220.350	(4.342.745.995)
Công ty TNHH Lương thực Angimex	1.216.237.597	-	3.931.297.500	-
Công ty Cổ Phần Golden Paddy	4.823.922.850	(4.823.922.850)	6.203.922.850	(4.342.745.995)
Bên thứ ba	7.958.547.588	(7.911.907.000)	7.911.907.000	(5.538.334.900)
- Công ty Cổ Phần Golden Paddy SG	7.911.907.000	(7.911.907.000)	7.911.907.000	(5.538.334.900)
- Khác	46.640.588	-	-	-
Cộng	13.998.708.035	(12.735.829.850)	18.047.127.350	(9.881.080.895)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, số dư các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng đã quá hạn thanh toán là 12.735.829.850 VND như đã trình bày tại Thuyết minh V.5.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, số dư các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng đã quá hạn thanh toán là 14.115.829.850 VND như đã trình bày tại Thuyết minh V.5.

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn**3.1. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số cuối năm	Dự phòng	Số đầu năm	Dự phòng
Bên liên quan	-	-	-	-
Bên thứ ba	60.440.266.500	(58.371.000.000)	88.399.500.000	(46.859.700.000)
Từ Thị Hồng Thanh (3.1.1)	24.500.000.000	(24.500.000.000)	24.500.000.000	(17.150.000.000)
Lê Quang Nhuận (3.1.2)	20.000.000.000	(20.000.000.000)	20.000.000.000	(20.000.000.000)
Công ty TNHH Tân Kỳ	-	-	10.000.000.000	-
Lư Minh Sĩ	-	-	20.000.000.000	-
Công ty TNHH MTV Louis Rice Long An	13.871.000.000	(13.871.000.000)	13.871.000.000	(9.709.700.000)
Công ty CP Điện cơ tự động Uy Long	2.069.266.500	-	-	-
Khác	-	-	28.500.000	-
Cộng	60.440.266.500	(58.371.000.000)	88.399.500.000	(46.859.700.000)

3.1.1. Công ty đã ký Hợp đồng hợp tác số 01/2021/CBLT-CN ngày 20 tháng 12 năm 2021 với bà Từ Thị Hồng Thanh để thực hiện thu mua lúa gạo. Theo hợp đồng nêu trên, Công ty đã tạm ứng cho Bà Từ Thị Hồng Thanh số tiền 62.000.000.000 VND. Trong năm 2022, Bà Từ Thị Hồng Thanh đã thực hiện hoàn được 37.500.000.000 VND, số còn ứng tại 31/12/2023 là 24.500.000.000 VND hiện đã quá hạn thanh toán. Theo Hợp đồng nêu trên, Bà Từ Thị Hồng Thanh cam kết thế chấp quyền sử dụng đất và nhà kho theo Hợp đồng mua bán tài sản đầu giá theo số công chứng 279

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

ngày 17/8/2021 với giá trị trúng đấu giá là 11.512.000.000 VND. Tuy nhiên, đến nay Công ty chưa nắm giữ được tài sản đảm bảo này. Năm 2023, Công ty đã nộp hồ sơ khởi kiện Bà Từ Thị Hồng Thanh. Ngày 23/01/2024, Toà án nhân dân thành phố Long Xuyên đã ban hành Quyết định số 55/2024/QĐXXST-ĐS đưa vụ án ra xét xử. Ngày 12/3/2024, Toà mở phiên toà xét xử sơ thẩm và buộc Bà Từ Thị Hồng Thanh có trách nhiệm phải trả số tiền 24.500.000.000 VND cho Công ty.

3.1.2. Tại ngày 24 tháng 3 năm 2022, Công ty đã chuyển tiền cho Ông Lê Quang Nhuận, căn cước công dân số 089085000196 cấp ngày 27/3/2018 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư, thường trú tại 678 Kinh Dương Vương, An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh số tiền 20.000.000.000 VND thông qua tài khoản của bên thụ hưởng số 1018103503 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) – Chi nhánh Phú Nhuận. Đây là khoản tạm ứng để chuyển nhượng quyền sử dụng đất có diện tích là 11.300 m² tại xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Tuy nhiên, đến nay Ông Lê Quang Nhuận đã không tiến hành ký kết hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất nêu trên cho Công ty cũng không hoàn trả lại cho Công ty số tiền đã nhận ứng trước. Ngày 15 tháng 3 năm 2024, Công ty đã làm đơn tố cáo gửi Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang để xử lý vụ việc.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, số dư các khoản trả trước cho người bán ngắn hạn đã quá hạn thanh toán là 58.371.000.000 VND như đã trình bày tại Thuyết minh V.5.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, số dư các khoản trả trước cho người bán ngắn hạn đã quá hạn thanh toán là 58.371.000.000 VND như đã trình bày tại Thuyết minh V.5.

3.2. Trả trước cho người bán dài hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số cuối năm	Dự phòng	Số đầu năm	Dự phòng
Bên liên quan	-	-	-	-
Bên thứ ba	30.000.000.000	-	-	-
Công ty TNHH Tân Kỳ (3.2.1)	10.000.000.000	-	-	-
Lư Minh Sĩ (3.2.2)	20.000.000.000	-	-	-
Cộng	30.000.000.000	-	-	-

3.2.1. Khoản ứng trước này để thi công san lấp mặt bằng Nhà máy Lương An Trà theo Hợp đồng tạm ứng tiền san lấp mặt bằng nhà máy Lương An Trà số 01/HĐ – CBLT ngày 25/3/2022 số. Đến nay, hợp đồng này đang được thực hiện chưa hoàn tất.

3.2.2. Khoản ứng trước này để chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Hợp đồng số 02/HĐ – CBLT ngày 29/3/2022. Đến nay, việc chuyển nhượng này chưa hoàn tất thủ tục sang tên.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, không có số dư các khoản trả trước cho người bán dài hạn đã quá hạn thanh toán.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, không có số dư các khoản trả trước cho người bán dài hạn đã quá hạn thanh toán.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

4. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số cuối năm	Dự phòng	Số đầu năm	Dự phòng
Bên liên quan	-	-	-	-
Bên thứ ba	1.666.250.000	-	101.608.300.000	-
- Lâm Tú Ngọc	-	-	100.000.000.000	-
- Tạm ứng	1.600.000.000	-	1.608.300.000	-
- Tòa án nhân dân TP. Long Xuyên	66.250.000	-	-	-
Cộng	1.666.250.000	-	101.608.300.000	-

5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

Chi tiết số dư nợ phải thu khó đòi tại ngày 31/12/2023 như sau:

Khoản mục	Thời gian quá hạn	Nợ khó đòi	Đã lập dự phòng	Chưa lập dự phòng
Phải thu ngắn hạn khách hàng	Từ 1 đến 3 năm	12.735.829.850	(12.735.829.850)	-
Trả trước cho người bán ngắn	Từ 1 đến 3 năm	58.371.000.000	(58.371.000.000)	-
Cộng		71.106.829.850	(71.106.829.850)	-

Chi tiết số dư nợ phải thu khó đòi tại ngày 31/12/2022 như sau:

Khoản mục	Thời gian quá hạn	Nợ khó đòi	Đã lập dự phòng	Chưa lập dự phòng
Phải thu ngắn hạn khách hàng	Dưới 1 năm	14.115.829.850	(9.881.080.895)	4.234.748.955
Trả trước cho người bán ngắn	Dưới 1 năm	58.371.000.000	(46.859.700.000)	11.511.300.000
Cộng		72.486.829.850	(56.740.780.895)	15.746.048.955

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	(56.740.780.895)	-
Trích lập dự phòng bổ sung	(14.366.048.955)	(56.740.780.895)
Hoàn nhập dự phòng	-	-
Số cuối năm	(71.106.829.850)	(56.740.780.895)

6. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	2.135.706.016	-	207.979.427	-
Công cụ dụng cụ	1.680.965.572	-	889.667.912	-
Thành phẩm	929.236.148	-	443.341.260	-
Hàng hoá	501.988.917	-	-	-
Cộng	5.247.896.653	-	1.540.988.599	-

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

7. Chi phí trả trước

7.1. Chi phí trả trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Công cụ, dụng cụ	-	111.253.818
- Chi phí thay thế, bảo trì, sửa chữa	-	173.586.868
Cộng	-	284.840.686

7.2. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Công cụ, dụng cụ	4.898.103	144.776.897
- Chi phí thay thế, bảo trì, sửa chữa	88.615.295	78.809.792
Cộng	93.513.398	223.586.689

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGINEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thẻ hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

8. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	31.964.297.013	98.202.904.421	4.463.674.428	134.630.875.862
Hoàn trả vốn về Công ty Mẹ	(31.964.297.013)			(31.964.297.013)
Thanh lý, nhượng bán	-	(44.807.199.282)	(3.798.004.428)	(48.605.203.710)
Số cuối năm	-	53.395.705.139	665.670.000	54.061.375.139
Hao mòn lũy kế				
Số đầu năm	(737.808.153)	(5.499.184.521)	(365.405.923)	(6.602.398.597)
Khấu hao trong kỳ	-	(1.026.957.211)	-	(1.026.957.211)
Hoàn trả vốn về Công ty Mẹ	737.808.153	-	-	737.808.153
Thanh lý, nhượng bán		240.598.230	240.598.230	240.598.230
Số cuối năm	-	(6.526.141.732)	(124.807.693)	(6.650.949.425)
Gia trị còn lại				
Số đầu năm	31.226.488.860	92.703.719.900	4.098.268.505	128.028.477.265
Số cuối năm	-	46.901.507.313	508.918.401	47.410.425.714

Nguyên giá TSCĐ hữu hình của Công ty đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: không có

Nguyên giá TSCĐ hữu hình của Công ty đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022: không có

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

9. Tài sản cố định vô hình

Chỉ tiêu	Quyền sử dụng đất	Phần mềm quản lý	Tổng cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	58.108.789.065	312.714.000	58.421.503.065
Hoàn trả vốn	(58.108.789.065)	-	(58.108.789.065)
Số cuối năm	-	312.714.000	312.714.000
Hao mòn lũy kế			
Số đầu năm	(33.158.743)	(31.943.906)	(65.102.649)
Khấu hao trong năm	-	(39.089.261)	(39.089.261)
Hoàn trả vốn	33.158.743	-	33.158.743
Số cuối năm	-	(71.033.167)	(71.033.167)
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	58.075.630.322	280.770.094	58.356.400.416
Số cuối năm	-	241.680.833	241.680.833

Nguyên giá TSCĐ vô hình của Công ty đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: không có.

Nguyên giá TSCĐ vô hình của Công ty đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022: không có.

10. Đầu tư vào Công ty con

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Công ty TNHH MTV Angimex Định Thành	150.000.000.000	(23.241.166.763)	150.000.000.000	(20.887.025.891)
Công ty TNHH MTV CBLT Đồng Tháp	100.000.000.000	(46.105.241.983)	-	-
Cộng	250.000.000.000	(69.346.408.746)	150.000.000.000	(20.887.025.891)

Tỷ lệ sở hữu/Quyền biểu quyết của Công ty tại các Công ty con:

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá gốc	Tỷ lệ (%)	Giá gốc	Tỷ lệ (%)
Công ty TNHH MTV Angimex Định Thành	150.000.000.000	100%	150.000.000.000	100%
Công ty TNHH MTV CBLT Đồng Tháp (*)	100.000.000.000	100%	-	-
Cộng	250.000.000.000	-	150.000.000.000	-

(*) Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 177/NQ-HĐQT ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang (Công ty Mẹ sở hữu 100% vốn của Công ty), đã thông qua việc Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex mua lại Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Đồng Tháp với giá mua là 100.000.000.000 VND. Theo chứng thư thẩm định giá số 130823 - 01/CT-SP ngày 08/8/2023 do Công ty TNHH Thẩm định giá và Đào tạo Song Pha thẩm định, tổng giá trị thực tế phần vốn chủ sở hữu của Công ty TNHH MTV Chế biến Lương Thực

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Đồng Thập là 81.707.063.029 VND. Đến ngày 02/11/2023, Công ty đã hoàn tất các thủ tục để tiếp nhận Công ty TNHH MTV Chế biến Lương Thực Đồng Tháp trở thành Công ty con của Công ty.

11. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
- Đầu tư vào Công ty con	(69.346.408.746)	(20.887.025.891)
Cộng	(69.346.408.746)	(20.887.025.891)

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	(20.887.025.891)	-
Trích lập dự phòng bổ sung	(48.459.382.855)	(20.887.025.891)
Hoàn nhập dự phòng	-	-
Số cuối năm	(69.346.408.746)	(20.887.025.891)

12. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Bên liên quan	3.905.808.371	
- Công ty TNHH MTV Angimex Định Thành	1.987.997.320	
- Công ty TNHH MTV CBLT Đồng Tháp	1.917.811.051	
Bên thứ ba	1.063.786.449	1.806.115.990
- Công ty TNHH MTV CBLT Đồng Tháp	-	1.320.301.051
- Khác	1.063.786.449	485.814.939
Cộng	4.969.594.820	1.806.115.990

13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Bên liên quan	-	-
Bên thứ ba	40.700.000.000	-
- Công ty CP GKM Holdings	40.700.000.000	-
Cộng	40.700.000.000	-

14. Thuế và các khoản phải thu/phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải thu	Phải nộp	Số phải nộp	Số đã nộp	Phải thu	Phải nộp
- Thuế TNCN	-	-	6.560.910	(6.560.910)	-	-
- Thuế khác	-	-	9.000.000	(9.000.000)	-	-
Cộng	-	-	15.560.910	(15.560.910)	-	-

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Các báo cáo thuế của Công ty sẽ được kiểm tra bởi cơ quan thuế. Do sự áp dụng của luật thuế cho từng loại nghiệp vụ và việc giải thích, hiểu cũng như chấp thuận theo nhiều cách khác nhau nên số liệu của báo cáo tài chính riêng có thể sẽ khác với số liệu của cơ quan thuế. Do vậy, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính riêng kết thúc ngày 31/12/2023 có thể sẽ thay đổi khi có quyết toán của Cơ quan thuế.

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng cho các hoạt động áp dụng mức thuế suất theo quy định hiện hành.

Chi phí thuế Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp được tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(85.312.350.346)	(93.161.560.826)
- Các khoản điều chỉnh tăng	39.639.549	20.000.000.000
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	(85.272.710.797)	(73.161.560.826)
Lỗ được chuyển lỗ	(85.272.710.797)	(73.161.560.826)
Thu nhập tính thuế	-	-
Trong đó,		
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp		
Hoạt động kinh doanh lương thực	15%	15%
Hoạt động khác (kể cả bất động sản)	20%	20%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-
Tổng thuế TNDN phải nộp	-	-

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

15. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí thuế tài sản phải trả	1.969.394.083	-
Chi phí phải trả khác	92.186.600	146.000.000
Cộng	2.061.580.683	146.000.000

16. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Bên liên quan	72.487.689	69.284.636.929
Bên thứ ba	84.446.000	49.760.000
- Kinh phí công đoàn	84.446.000	49.760.000
- Khác	-	-
Cộng	156.933.689	69.334.396.929

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thế hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

17. Vốn chủ sở hữu**(a) Bảng đối chiếu biến động vốn chủ sở hữu**

	<i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>Tổng cộng</i>
Số dư đầu năm trước	-	-	-
Tăng vốn	491.992.694.927	-	491.992.694.927
Lợi nhuận trong năm trước	-	(93.161.560.826)	(93.161.560.826)
Số dư cuối năm trước	491.992.694.927	(93.161.560.826)	398.831.134.101
	<i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>Tổng cộng</i>
Số dư đầu năm nay	491.992.694.927	(93.161.560.826)	398.831.134.101
Giảm vốn (*)	(90.073.086.078)	-	(90.073.086.078)
Lợi nhuận trong năm nay (**)	-	(85.312.350.346)	(85.312.350.346)
Số dư cuối năm nay	401.919.608.849	(178.473.911.172)	223.445.697.677

(*) Trong năm 2023, Công ty đã hoàn trả tài sản góp vốn cho Công ty Mẹ, Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang theo Nghị quyết số 281/NQ-HĐQT ngày 02/10/2023.

(**) Chi tiết lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2023 như sau:

	Số cuối năm
Lỗ được phép chuyển lỗ đến 2027	(73.161.560.826)
Lỗ được phép chuyển lỗ đến 2028	(85.272.710.797)
Lỗ không được phép chuyển lỗ	(20.039.639.549)
Cộng	(178.473.911.172)

Vốn góp của chủ sở hữu như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>VND</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>	<i>VND</i>
Công ty CP XNK An Giang	100%	401.919.608.849	-	491.992.694.927
Cộng	100%	401.919.608.849	-	491.992.694.927

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

(b) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Năm nay	Năm trước
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
▪ Vốn góp đầu năm	491.992.694.927	-
▪ Vốn góp tăng trong năm	-	491.992.694.927
▪ Vốn góp giảm trong năm	(90.073.086.078)	-
▪ Vốn góp cuối năm	401.919.608.849	491.992.694.927
- Cổ tức, lợi nhuận đã chia	-	-

(c) Lợi nhuận

- Lợi nhuận đã công bố sau ngày kết thúc kỳ kế toán: không có

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ**

Doanh thu thuần	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng lương thực	135.793.044.083	586.554.279.246
Doanh thu gia công	4.449.765.090	-
Cộng	140.242.809.173	586.554.279.246

Trong đó,

Doanh thu thuần về bán hàng với các bên liên quan như sau:

	Năm nay	Năm trước
- Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang	115.683.160.790	374.277.305.384
- Công ty TNHH Lương Thực Angimex	17.208.661.380	87.551.099.480
- Công ty CP Golden Paddy	-	20.625.991.400
- Công ty TNHH TM Louis Angimex	-	485.600.000
Cộng	132.891.822.170	482.939.996.264

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
- Giá vốn hàng nông sản	159.652.514.415	600.351.129.466
Cộng	159.652.514.415	600.351.129.466

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

3. Doanh thu hoạt động tài chính		Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi		447.205	2.125.926
Lãi mua bán chứng khoán		-	4.884.000.000
Cộng		<u>447.205</u>	<u>4.886.125.926</u>
4. Chi phí tài chính		Năm nay	Năm trước
Chi phí dự phòng giảm giá đầu tư tài chính		48.459.382.855	20.887.025.891
Lỗ mua bán chứng khoán		-	48.285.000
Chi phí do các hoạt động tài chính khác		-	12.750.647
Cộng		<u>48.459.382.855</u>	<u>20.948.061.538</u>
5. Chi phí bán hàng		Năm nay	Năm trước
Chi phí vật liệu, bao bì		207.032.520	837.135.969
Chi phí dịch vụ mua ngoài		34.384.839	-
Chi phí bằng tiền khác		-	514.005.375
Cộng		<u>241.417.359</u>	<u>1.351.141.344</u>
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp		Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên quản lý		2.965.812.954	450.469.423
Chi phí khấu hao TSCĐ		39.089.258	31.943.906
Thuế, phí và lệ phí		9.000.000	5.000.000
Chi phí dự phòng		14.366.048.955	56.740.780.895
Chi phí dịch vụ mua ngoài		330.905.022	4.646.319.022
Chi phí bằng tiền khác		988.000	82.332.130
Cộng		<u>17.711.844.189</u>	<u>61.956.845.376</u>
7. Thu nhập khác		Năm nay	Năm trước
Thu từ bán phụ phẩm gia công		1.676.846.800	-
Thu nhập khác		5.883.700	5.321.826
Cộng		<u>1.682.730.500</u>	<u>5.321.826</u>
8. Chi phí khác		Năm nay	Năm trước
Chi phí nhượng bán, thanh lý TSCĐ		1.133.538.857	-
- Thu về nhượng bán, thanh lý TSCĐ		(41.810.967.000)	-
- Giá trị còn lại TSCĐ thanh lý		42.944.505.857	-
Chi phí khác		39.639.549	110.100
Cộng		<u>1.173.178.406</u>	<u>10.259.448.212</u>

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Trong đó,

Bán tài sản với các bên liên quan như sau:

	Năm nay	Năm trước
- Công ty Mẹ	41.810.967.000	-
Cộng	41.810.967.000	-

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố thể hiện các chi phí phát sinh trong năm từ hoạt động kinh doanh của Công ty, không bao gồm giá mua hàng hóa phát sinh trong hoạt động thương mại. Chi tiết được trình bày như sau:

	Năm nay	Năm trước
- Chi phí nguyên vật liệu	105.927.298.702	317.991.953.788
- Chi phí nhân công	697.165.385	3.462.180.725
- Chi phí khấu hao TSCĐ	340.384.535	593.115.132
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.133.582.975	12.686.214.088
- Chi phí khác bằng tiền	201.933.663	4.407.191.897
Cộng	110.300.365.260	339.140.655.630

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Không có các giao dịch không bằng tiền ảnh hưởng đến Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1.1 Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: Chủ tịch và các thành viên Ban điều hành. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt cũng như không phát sinh các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Thu nhập của thành viên chủ chốt do đồng thời là cán bộ công nhân viên tại Công ty Mẹ nên do Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang (Công ty Mẹ) chi trả.

1.2 Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty bao gồm:

Bên liên quan khác	Quan hệ
- Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang	Công ty Mẹ
- Công ty TNHH Lương thực Angimex	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
- Công ty TNHH MTV DVNN CNC Angimex	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
- Công ty CP Golden Paddy	Bên liên quan khác (Công ty liên kết với Công ty Mẹ)
- Công ty TNHH Thương Mại Louis Angimex	Bên liên quan khác (Công ty liên kết với Công ty Mẹ)

Giao dịch với các bên liên quan khác

Bán hàng	Năm nay	Năm trước
Công ty thành viên thuộc tập đoàn	17.208.661.380	87.551.099.480
Công ty Mẹ	115.683.160.790	374.277.305.384
Bên liên quan khác	-	21.111.591.400
Cộng	132.891.822.170	482.939.996.264
Mua hàng hóa	Năm nay	Năm trước
Công ty thành viên thuộc tập đoàn	469.929.870	830.000.000
Công ty Mẹ	1.878.254.916	193.134.409.938
Cộng	2.348.184.786	193.964.409.938
Mua dịch vụ	Năm nay	Năm trước
Công ty Mẹ	8.497.701.700	9.080.000.000
Cộng	8.497.701.700	9.080.000.000
Bán tài sản	Năm nay	Năm trước
Công ty Mẹ	41.810.967.000	-
Cộng	41.810.967.000	-

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Góp vốn	Năm nay	Năm trước
Công ty con	100.000.000.000	150.000.000.000
Cộng	100.000.000.000	150.000.000.000

Rút vốn	Năm nay	Năm trước
Công ty Mẹ	90.073.086.078	-
Cộng	90.073.086.078	-

Số dư với các bên liên quan khác

Phải thu ngắn hạn khách hàng	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty thành viên thuộc tập đoàn	1.216.237.597	3.931.297.500
Các bên liên quan khác	4.823.922.850	6.203.922.850
Cộng	6.040.160.447	10.135.220.350

Phải trả ngắn hạn khác	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty thành viên thuộc tập đoàn	72.487.689	163.342.999
Công ty Mẹ	-	69.121.293.930
Cộng	72.487.689	69.284.636.929

Chi phí phải trả ngắn hạn	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Mẹ	1.969.394.083	-
Cộng	1.969.394.083	-

2. Thông tin về bộ phận

Ban Giám đốc của Công ty xác định rằng, việc ra các quyết định quản lý của Công ty chủ yếu dựa trên các loại sản phẩm, dịch vụ mà Công ty cung cấp và khu vực địa lý mà Công ty cung cấp sản phẩm, dịch vụ. Do vậy báo cáo bộ phận chính yếu của Công ty là theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý.

Năm 2023

	Doanh thu bán hàng nông sản	Doanh thu gia công	Tổng cộng
Doanh thu thuần	135.793.044.083	4.449.765.090	140.242.809.173
Giá vốn hàng bán	(159.652.514.415)		(159.652.514.415)
Lợi nhuận gộp	(23.859.470.332)	4.449.765.090	(19.409.705.242)

Năm 2022

	Doanh thu bán hàng nông sản	Tổng cộng
Doanh thu thuần	586.554.279.246	586.554.279.246
Giá vốn hàng bán	(600.351.129.466)	(600.351.129.466)
Lợi nhuận gộp	(13.796.850.220)	(13.796.850.220)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC ANGIMEX

Địa chỉ: Số thửa 55, tờ bản đồ 19, xã Lương Trà An, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2023 và kết thúc ngày 31/12/2023

(Thể hiện bằng đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Khu vực địa lý

Năm 2023

	Trong nước	Tổng cộng
Doanh thu thuần	140.242.809.173	140.242.809.173
Giá vốn hàng bán	(159.652.514.415)	(159.652.514.415)
Lợi nhuận gộp	(19.409.705.242)	(19.409.705.242)

Năm 2022

	Trong nước	Tổng cộng
Doanh thu thuần	586.554.279.246	586.554.279.246
Giá vốn hàng bán	(600.351.129.466)	(600.351.129.466)
Lợi nhuận gộp	(13.796.850.220)	(13.796.850.220)

3. Thông tin về hoạt động liên tục

Đến thời điểm 31/12/2023, Công ty đã có số lỗ lũy kế trên Báo cáo tài chính là 178.473.911.172 VND. Khoản lỗ này đã làm cho vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2023 bị giảm xuống còn 223.445.697.677 VND, tương đương 55,59% vốn góp của chủ sở hữu.

4. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn

Tại ngày 31/12/2023, Công ty có nợ phải trả ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là 35.002.073.522 VND (Tại ngày 01 tháng 01 năm 2023, Công ty có nợ phải trả ngắn hạn thấp hơn tài sản ngắn hạn là 83.109.695.622 VND), điều này ảnh hưởng đến khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty và có thể sẽ ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty trong tương lai.

5. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Không có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

Nguyễn Khánh Linh
Người lập

Nguyễn Khánh Linh
Kế toán trưởng

Nguyễn Chí Thành
Giám đốc

An Giang, ngày 15 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN VÀ GIA HẠN KỲ HẠN TRÁI PHIẾU

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001

theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ngày 03 tháng 3 năm 2022

I. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang (“Công ty”) là một Công ty cổ phần được thành lập tại nước CHXHCN Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5203000083 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 27 tháng 12 năm 2007 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1600230737 điều chỉnh lần thứ 27 ngày 04 tháng 3 năm 2022.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) với mã giao dịch là “AGM” theo Quyết định số 143/2012/SGD-HCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 9 năm 2012.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, vốn điều lệ của Công ty là 182.000.000.000 VND bao gồm 18.200.000 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 VND.

2. Cấu trúc doanh nghiệp

Trụ sở chính của Công ty đặt tại số 01 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Việt Nam.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty có các công ty con sau:

TT	Công ty con	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Hoạt động chính	Trụ sở chính
1.	Công ty TNHH Lương thực Angimex	100,00	100,00	Kinh doanh lương thực	Long Xuyên, An Giang
2.	Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex	100,00	100,00	Kinh doanh lương thực	Tri Tôn, An Giang
3.	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Nông nghiệp Công nghệ cao Angimex	100,00	100,00	Hoạt động dịch vụ nông nghiệp	Thoại Sơn, An Giang
4.	Công ty TNHH MTV Thu mua Lương thực Angimex (*)	100,00	100,00	Mua bán lương thực	Thoại Sơn, An Giang
5.	Công ty TNHH MTV Kỳ Nguyên Xanh (*)	100,00	100,000	Sản xuất các sản phẩm từ trấu	Thoại Sơn, An Giang
6.	Công ty TNHH MTV Angimex Định Thành (Công ty con của Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex) (**)	100,00	100,00	Kinh doanh lương thực	Thoại Sơn, An Giang
7.	Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Đồng Tháp (Công ty con của Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex) (**)	100,00	100,00	Kinh doanh lương thực	Sa Đéc, Đồng Tháp

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN VÀ GIA HẠN KỲ HẠN TRÁI PHIẾU

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001

theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ngày 03 tháng 3 năm 2022

(*) Thực tế, tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty chưa góp vốn vào các Công ty con này. Riêng Công ty TNHH thu mua lương thực Angimex, Công ty đã làm thủ tục giải thể, đóng mã số thuế vào ngày 29 tháng 03 năm 2023.

(**) Trong năm 2023, Công ty TNHH MTV Angimex Định Thành và Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Đồng Tháp không có hoạt động sản xuất kinh doanh mà chủ yếu tạm cho thuê nhà máy, kho và tài sản.

II. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ AGMH2223001

1. Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ AGMH2223001 theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang và được gia hạn kỳ hạn trái phiếu AGMH2223001 thêm 01 năm (12 tháng) đến ngày 14 tháng 9 năm 2024 theo Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 01/NQ-NSHTP ngày 04 tháng 7 năm 2023 và Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 02/NQ-NSHTP ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo hình thức lấy ý kiến trái chủ bằng văn bản để giúp Công ty đáp ứng yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Cơ sở lập báo cáo tình hình sử dụng vốn

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ AGMH2223001 theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty và được gia hạn kỳ hạn trái phiếu AGMH2223001 thêm 01 năm (12 tháng) đến ngày 14 tháng 9 năm 2024 theo Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 01/NQ-NSHTP ngày 04 tháng 7 năm 2023 và Nghị quyết người sở hữu trái phiếu số 02/NQ-NSHTP ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo hình thức lấy ý kiến trái chủ bằng văn bản được lập trên các chứng từ pháp lý, các số liệu về sổ sách, báo cáo tài chính, tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành, các quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán cũng như các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu được lập trên cơ sở thực thu, thực chi và là một bộ phận trong tổng dòng tiền thu chi của doanh nghiệp.

3. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập bằng đồng Việt Nam (VND)

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Số 1 Ngô Gia Tự, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN VÀ GIA HẠN KỲ HẠN TRÁI PHIẾU

Thu được từ đợt phát hành Trái phiếu AGMH2223001

theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu An Giang ngày 03 tháng 3 năm 2022

III. CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN VÀ GIA HẠN KỲ HẠN TRÁI PHIẾU

Không có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ báo cáo yêu cầu phải được điều chỉnh hoặc trình bày trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn và gia hạn kỳ hạn trái phiếu này.

Huỳnh Minh Phương
Người lập

Trần Thị Cẩm Chân
Kế toán trưởng

Huỳnh Thanh Tùng
Tổng Giám đốc

An Giang, ngày 29 tháng 3 năm 2024

